

BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

TRẢ LƯƠNG THEO BẢNG CẤP PHỨC TẠP, KHÔNG HIỆU QUẢ

Ngày 13/12, tại Hội thảo Cải cách chính sách tiền lương kinh nghiệm quốc tế và Việt Nam, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cho biết, một số vấn đề chung về chính sách tiền lương đã cải cách, lần này là bước tiếp tục.

“Mong muốn lần này là có cải cách mạnh mẽ, căn bản hơn và dứt khoát”, Phó Thủ tướng Chính phủ nói.



Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ

Giám đốc Văn phòng ILO tại Việt Nam Chang Hee Lee nhìn nhận việc quy định hệ số lương (theo cấp nhân) trong khối nhà nước như hiện nay làm cho việc điều chỉnh, tính toán lương phức tạp, gia tăng gánh nặng cho ngân sách nhà nước, khó so sánh tương quan giữa khu vực công - tư đối với những vị trí, cấp bậc tương đương.

Ông Lee cũng chỉ ra hạn chế của việc quy định trình độ bằng cấp chuyên môn của một số vị trí việc làm có thể gây ra phân biệt trong trả lương mà không coi trọng hiệu quả công việc. Đồng thời, ông cũng khuyến nghị Việt Nam nên thiết kế chế độ lương dựa trên hiệu quả và chất lượng công việc chứ không dựa trên bằng cấp.

“Dựa trên bằng cấp càng làm cho hệ thống lương phức tạp hơn”, ông Lee nói...

Nguồn: vietnamnet.vn



SỐ 48

Từ 08/12 - 14/12/2017

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

TS. NGUYỄN TRỌNG THÙA
THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

**TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ**

ĐỊA CHỈ

**SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI**

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

BỘ TRƯỞNG MAI TIẾN DŨNG: “QUY ĐỊNH MẬP MỜ VÀY LÀ CHẾT”

Mới đây, Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính và Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam tổ chức hội nghị đối thoại tại Văn phòng Chính phủ.

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, trên tinh thần cởi mở, cơ quan chức năng Việt Nam mong muốn các doanh nghiệp Nhật Bản phản ánh những khó khăn, vướng mắc về các cơ chế chính sách và thủ tục hành chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Liên quan đến mảng kinh doanh ô tô, Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản cho rằng Nghị định 116 về sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu ô tô và dịch vụ bảo hành bảo dưỡng cho ô tô có sự “đổi xử không công bằng giữa xe nhập khẩu và xe sản xuất trong nước”, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc đáp ứng.

Cụ thể, nghị định yêu cầu doanh nghiệp nhập khẩu ô tô phải cung cấp giấy chứng nhận kiểu loại của cơ quan có thẩm quyền nước ngoài (bản sao). Tuy nhiên, trong thực tế, chính phủ của mỗi quốc gia chỉ kiểm tra/thử nghiệm và cấp chứng nhận theo quy định của quốc gia đó cho việc sử dụng trong nước. Xe sản xuất để xuất khẩu nằm ngoài sự quan tâm của họ.

Mặt khác, hiện nay ở Việt Nam đã có giấy chứng nhận chất lượng kiểu loại được cấp bởi Cục Đăng kiểm Việt Nam. “Chúng tôi không nghĩ cần phải có giấy chứng nhận theo như yêu cầu trên” - Hiệp hội doanh nghiệp Nhật tại Việt Nam nêu.

Bộ trưởng Dũng cũng cho rằng rất cần giấy của nhà sản xuất để chứng minh sản phẩm có xuất xứ hàng hóa và nhà sản xuất có trách nhiệm triệu hồi sản phẩm khi họ gây ra lỗi. Vì hiện nay, những vụ việc không có giấy chứng nhận, nhà nhập khẩu bán cho người tiêu dùng, khi xảy ra lỗi thì nhà nhập khẩu không có quyền triệu hồi xe.

Trao đổi lại, một doanh nghiệp Nhật hỏi lô nhập khẩu BMW cần giấy chứng nhận của nhà sản xuất để đảm bảo trách nhiệm của nhà sản xuất trong việc triệu hồi, bảo hành. Như vậy, giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền nhà nước của nước ngoài quy định tại Nghị định 116 có phải chính là giấy chứng nhận của hãng sản xuất?

Đáp lại, đại diện Bộ Giao thông vận tải cho biết quy định tại Nghị định 116 là giấy chứng nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền của nước ngoài, không phải giấy chứng nhận của nhà sản xuất.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng sau đó đề nghị Bộ Giao thông xem lại quy định này, vì đây là hoạt động doanh nghiệp, cơ quan nước ngoài không cấp các loại giấy này.

“Triệu hồi xe thì ai triệu? Quy định mập mờ như thế này thì chết rồi! Chính quyền nào cấp giấy này? Quan trọng là giấy này để làm gì?” - Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nêu hàng loạt câu hỏi dành cho đại diện Bộ Giao thông vận tải ...

Nguồn: plo.vn

HỆ THỐNG XẾP HÀNG KHÁM BỆNH THÔNG MINH ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM

Đây là dự án đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam cung cấp khả năng tương tác 2 chiều thời gian thực từ xa giữa bệnh nhân và bệnh viện, giúp người bệnh không bị lãng phí thời gian chờ đợi.

Hệ thống đã được triển khai thực tế và thành công tại một số bệnh viện (BV) như: BV Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh, BV quận Phú Nhuận, BV quận Gò Vấp, BV Nhi đồng 2, BV Trung ương Huế, BV Đa khoa Cam Ranh (Khánh Hòa).

Với hệ thống này, bệnh nhân có thể lấy số thứ tự từ xa thông qua điện thoại hoặc đến trực tiếp bệnh viện lấy số. Sau đó, bệnh nhân kiểm tra số thứ tự đang được gọi khám tại từng phòng khám thông qua website: www.laysokhambenh.vn, qua ứng dụng trên smartphone hoặc qua tin nhắn nhắc nhở còn 5 bệnh nhân nữa sẽ đến lượt. Từ đó, bệnh nhân ước lượng thời gian để đến bệnh viện, làm các thủ tục cần thiết theo đúng quy trình và vào thẳng phòng khám, không phải chờ đợi.

Bên cạnh đó, hệ thống còn có một số tiện ích hỗ trợ khác như điện thoại để trao đổi thông tin, xác định khoa cần khám; phần mềm tiếp nhận chuyển phòng, tái khám, thông kê trực tuyến. Màn hình hiển thị LCD 19 inches hiện đại ngoài chức năng gọi khám còn giúp BV chuyển tải các thông tin y tế đến bệnh nhân...

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ NỘI VỤ BAN HÀNH QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA BỘ

Ngày 29/11/2017, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ký Quyết định số 2816/QĐ-BNV ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ Nội vụ với mục đích: Bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thực hiện công khai các nhiệm vụ, công vụ và một số quan hệ xã hội của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng; làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét trách nhiệm khi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm các chuẩn mực xử sự trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, đồng thời là căn cứ để nhân dân giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Quyết định ban hành các quy tắc cụ thể về: Trang phục, tác phong của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

trong thực thi công vụ; việc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và đồng nghiệp; việc ứng xử nơi công cộng; việc ứng xử với nhân dân nơi cư trú; ứng xử trong gia đình.

Khi làm việc tại công sở và trong thời gian thực thi nhiệm vụ, công vụ cán bộ công chức, viên chức, người lao động của Bộ Nội vụ phải mặc trang phục lịch sự, đầu tóc gọn gàng, tư thế, tác phong, cử chỉ nghiêm túc, thái độ niềm nở, khiêm tốn, lễ phép, tôn trọng người giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, rõ ràng, mạch lạc hòa nhã, phải đeo thẻ theo quy định. Không được làm việc riêng, không đeo tai nghe, mở nhạc, nghe nhạc, chơi điện tử và các thiết bị giải trí cá nhân trong giờ làm việc, không được hút thuốc lá tại phòng làm việc, không được sử dụng đồ uống có cồn trong giờ làm việc, nơi làm việc phải ngăn nắp, gọn gàng ...

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ Nội vụ trong thực thi công vụ phải thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức; khi trao đổi hoặc làm việc trực tiếp, hoặc bằng văn bản hành chính phải đảm bảo trao đổi thông tin đúng nội dung công việc mà tổ chức và công dân cần hướng dẫn, trả lời; có trách nhiệm hướng dẫn công khai cho tổ chức, công dân quy trình thực hiện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo các yêu cầu của tổ chức và công dân được giải quyết đúng quy định của pháp luật, đúng thời gian quy định (trường hợp công việc bị kéo dài quá thời gian quy định, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm thông báo công khai cho tổ chức và công dân có yêu cầu biết rõ lý do).

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ Nội vụ trong thực thi công vụ không được: mạo danh cá nhân để giải quyết công việc; lợi dụng danh nghĩa tổ chức để giải quyết công việc của cá nhân; có thái độ hoặc hành vi quan liêu, cửa quyền, hách dịch, nhũng nhiễu, hạch sách người dân; từ chối các yêu cầu đúng pháp luật của người cần được giải quyết phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao; làm mất, hư hỏng hoặc làm sai lệch hồ sơ, tài liệu liên quan đến yêu cầu của tổ chức và công dân khi được giao nhiệm vụ giải quyết; làm lộ bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật nội dung cùng họ tên người viết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật./.

Ngọc Anh – Vụ CCHC, Bộ Nội vụ (tổng hợp từ nguồn của Bộ Nội vụ)

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN: “TINH GIẢN BIÊN CHẾ NGÀNH CÔNG AN KHÔNG KHÓ KHĂN GÌ”

Ngày 14/12, Thượng tướng Tô Lâm, Bộ trưởng Bộ Công an cho hay, việc tinh giản biên chế, thu gọn bộ máy không gặp khó khăn gì.

Thượng tướng Tô Lâm cũng cho biết, không có chuyện có quyết định bổ nhiệm rồi lại hoãn, đây là tạm dừng theo chủ trương chung để sắp xếp tinh giản bộ máy.

Trong lúc Hội nghị Trung ương VI thảo luận, xem xét thông qua một nghị quyết chung về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn thì Bộ Công an cũng đang tập trung xây dựng đề án riêng để tinh gọn tổ chức, tinh giản biên chế của chính mình, sớm trình Bộ Chính trị quyết định.

Gần 2 năm nay ngành công an đã tạm dừng việc tuyển dụng mới từ ngoài ngành. Ngoài ra, gần đây Bộ trưởng Bộ Công an đã yêu cầu tạm dừng việc bổ nhiệm mới cán bộ, đặc biệt là cấp hành chính và những đơn vị nằm trong phương án sáp nhập, sắp xếp lại. Theo đó, nhiều trường hợp đã có quyết định bổ nhiệm đợt này, nhưng phải tạm dừng.

Đề án tổ chức, bộ máy mới mà Đảng ủy Công an Trung ương đang nghiên cứu, xây dựng hy vọng sẽ tiếp tục tinh gọn đầu mối và tinh giản biên chế toàn ngành theo hướng hiệu quả, thông suốt hơn...

Nguồn: baodatviet.vn

BỘ CÔNG THƯƠNG TIẾP TỤC CẮT GIẢM ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ KINH DOANH, GỖ KHÓ CHO DOANH NGHIỆP

Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư 28/2017/TT-BCT sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Thông tư đã đơn giản hóa 15 TTHC trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu được quy định tại Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 3/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. Theo đó, đối với các TTHC được thực hiện tại Bộ Công Thương, cho phép thương nhân được lựa chọn các hình thức nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở cơ quan hoặc gửi hồ sơ qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến trên cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương.

Đối với các TTHC được thực hiện tại Sở Công Thương, rút ngắn thời gian tiếp nhận từ 7 ngày làm việc xuống 3 ngày làm việc, thời gian thẩm định hồ sơ cấp các giấy xác nhận, giấy chứng nhận từ 30 ngày làm việc xuống 20 ngày làm việc.....

Nguồn: laodong.vn

CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vừa ban hành Quyết định số 2621/QĐ-NHNN về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của NHNN.

Theo đó, Ngân hàng Nhà nước công bố 1 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngân hàng Nhà nước trong lĩnh vực thành lập, hoạt động của tổ chức tín dụng, được thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Cụ thể là thủ tục cấp Giấy phép thành lập và hoạt động Quỹ tín dụng nhân dân.

Hai thủ tục hành chính mới ban hành được công bố tiếp theo cũng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước trong lĩnh vực thành lập, hoạt động của tổ chức tín dụng, được thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Hai thủ tục này gồm: Thủ tục khai trương hoạt động quỹ tín dụng nhân dân và Thủ tục thay đổi địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân do chia, tách địa giới hành chính kể từ ngày 01/6/2015.

Ngân hàng Nhà nước cũng công bố 1 thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước trong lĩnh vực thành lập, hoạt động của tổ chức tín dụng, được thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đó là thủ tục cấp lại hoặc đổi Giấy phép thành lập và hoạt động quỹ tín dụng nhân dân cơ sở (trường hợp quỹ tín dụng nhân dân bị mất hoặc hư hỏng Giấy phép)....

Nguồn: bnews.vn

ĐỀ XUẤT GIẢM HOẶC BỎ HẠN LỰC LƯỢNG THANH TRA XÂY DỰNG

Ngày 13/12, Bộ Xây dựng và Phòng Thương mại - Công nghiệp VN (VCCI) tổ chức hội thảo lấy ý kiến doanh nghiệp để hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng trong lĩnh vực xây dựng.

TS Phạm Sỹ Liêm, nguyên Thứ trưởng Bộ Xây dựng, đề xuất có thể xem xét sử dụng dịch vụ thanh tra xây dựng để giảm biên chế cũng như tăng hiệu quả của công tác này.

Ở nhiều nước trên thế giới, khi cấp giấy phép xây dựng, chính quyền sẽ thu luôn một khoản phí để dùng thuê dịch vụ kiểm tra doanh nghiệp, người dân có thực thi đúng giấy phép được cấp không.

Lực lượng này không thuộc biên chế nhà nước. Khi thuê dịch vụ như vậy, có thể kiểm soát được chất lượng, đơn vị nào làm tốt sẽ tiếp tục được thuê và ngược lại. Ở nước ta, có thể nghiên cứu áp dụng thí điểm, nếu thấy hiệu quả tốt hơn, có thể xem xét giảm hoặc bỏ hẳn lực lượng thanh tra xây dựng như hiện nay, giảm được biên chế nhà nước.

Ông Nguyễn Quốc Hiệp, Chủ tịch Hiệp hội Nhà thầu Việt Nam, cho rằng cơ quan nhà nước cần xem xét quy định đơn giản hóa thủ tục cấp phép xây dựng, bớt phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Trong đó, lực lượng thanh tra xây dựng dù khá đông nhưng chưa thực sự phát huy hiệu quả, tình trạng vi phạm trật tự xây dựng còn chưa xử lý triệt để, ngân sách không thu được nhiều từ tiền xử phạt. Bà Tổng Thị Hạnh, Vụ trưởng Vụ Pháp chế (Bộ Xây dựng) bày tỏ sẽ tiếp thu để chỉnh sửa các luật liên quan đến những kiến nghị nêu trên, nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Nguồn: thanhnien.vn

GẦN 8 TRIỆU LƯỢT HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬ DỤNG DỊCH VỤ BƯU ĐIỆN

Ngày 15/12, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức Hội nghị sơ kết một năm triển khai quyết định số 45/2016/QĐ-TTg về việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Trong 10 tháng đầu năm 2017, đã có gần 8 triệu lượt hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính sử dụng dịch vụ tiếp nhận, trả kết quả qua Bưu điện. Sau một năm thực hiện Quyết định 45, đến nay 100% bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thủ tục hành chính đã thực hiện rà soát, công bố các thủ tục hành chính được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích.

Trong đó, 61/63 tỉnh, thành phố đã ký thỏa thuận hợp tác với VietnamPost - đơn vị bưu chính duy nhất được giao triển khai các nhiệm vụ bưu chính công ích. Tất cả các bộ, ngành, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đã phối hợp với bưu điện tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ về kiểm tra giấy tờ, điểm cần lưu ý khi nhân viên tiếp nhận hồ sơ của người dân để đảm bảo việc tiếp nhận hồ sơ được chính xác, nhanh chóng và an toàn.

Theo đại diện VietnamPost, tổng số điểm đăng ký cung cấp dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ tại 63 tỉnh, thành phố là 3.899 điểm. Các lĩnh vực thủ tục hành chính được người dân sử dụng dịch vụ bưu điện tiêu biểu là tiếp nhận hồ sơ bảo hiểm xã hội; cấp đổi giấy phép lái xe; cấp lý lịch tư pháp; thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; cấp bản sao bằng tốt nghiệp; thủ tục xin nhận con nuôi; bản sao giấy khai sinh...

Nguồn: vietnamplus.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KHÔNG TĂNG ĐỒNG LOẠT THU NHẬP CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Theo Nghị quyết 54/2017/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2017, cơ chế chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh sẽ áp dụng ở các lĩnh vực như: Quản lý đất đai, đầu tư, tài chính - ngân sách nhà nước, cơ chế ủy quyền giữa các cấp chính quyền, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

Đây là Nghị quyết mà Quốc hội đã phân quyền, phân cấp cho HĐND thành phố Hồ Chí Minh rất mạnh trên nhiều lĩnh vực.

Cũng tại Nghị quyết 54 về thí điểm cơ chế đặc thù, HĐND thành phố Hồ Chí Minh được giao quyết định bố trí ngân sách của thành phố để chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công nhân viên chức tại các cơ quan, tổ chức chính trị, xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập do thành phố Hồ Chí Minh quản lý, với mức tăng không quá 1,8 lần mức lương ngạch, bậc, chức vụ; tương tự, mức thu nhập để thu hút và giữ chân các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt cũng do thành phố Hồ Chí Minh tự quyết định.

Chủ tịch HĐND thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thị Quyết Tâm cho biết, chủ trương chung là thu nhập tăng thêm phải theo lộ trình và khả năng tài chính ngân sách của thành phố, đảm bảo phần tăng thêm này không làm giảm chi cho đầu tư phát triển và các lĩnh vực khác, “sắp xếp tinh gọn biên chế và nâng cao năng suất lao động cũng là điều kiện để tăng thu nhập”.

Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến còn cho biết thêm: “không thể tăng đồng loạt thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức được, mà sẽ phải ưu tiên tập trung cho các cán bộ, công chức thường xuyên tiếp xúc với doanh nghiệp và người dân, xem đây như một loại tiền ‘dưỡng liêm’ nhằm hạn chế tối đa tiêu cực”....

Nguồn: baohinhphu.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KHÔNG CẤM CÔNG CHỨC MẶC QUẦN JEANS, ÁO THUN ĐI LÀM

Sau khi nghe các sở ngành báo cáo, Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong đã thống nhất bỏ quy định cấm công chức mặc quần jean áo thun đi làm.

Chỉ đạo này được đưa ra sau khi Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh họp với Thường trực UBND, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Dự thảo quy định này có điều khoản quy định khi thực hiện nhiệm vụ, công chức phải mặc trang phục lịch sự, không được mặc quần jean, áo thun, trừ trường hợp tham gia các hoạt động, sự kiện của cơ quan, đơn vị.

Xung quanh điều khoản này có nhiều ý kiến tranh luận trái chiều. Được biết, nhiều địa phương khác đã đưa quy định này vào quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức.

Chủ tịch UBND thành phố giao Sở Nội vụ rà soát tổng thể quy định của pháp luật, cập nhật ý kiến góp ý, hoàn chỉnh dự thảo trình UBND thành phố. Trên cơ sở đó sẽ trình ký ban hành trước ngày 25/12...

Nguồn: tuoitre.vn

ĐÀ NẴNG: MINH BẠCH TRONG XỬ LÝ CÁN BỘ

Đây là khẳng định của Bí thư Thành ủy Đà Nẵng Trương Quang Nghĩa tại buổi tiếp xúc cử tri quận Hải Châu của Đoàn đại biểu Quốc hội (ĐBQH) thành phố Đà Nẵng ngày 13/12.

Trả lời ý kiến cử tri liên quan đến hình thức kỷ luật cảnh cáo được áp dụng đối với ông Huỳnh Đức Thơ - Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng, ông Trương Quang Nghĩa cho biết: Sau bị khi Bộ Chính trị, Ban Bí thư kỷ luật về mặt Đảng, ông Huỳnh Đức Thơ mới đây đã bị Chính phủ thi hành kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo.

Việc xử lý cán bộ sai phạm thực hiện theo đúng trình tự, thẩm quyền.

Ông Huỳnh Đức Thơ còn đảm đương cương vị Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nữa hay không cũng sẽ được thực hiện trên tinh thần công khai, minh bạch.

Nguồn: daidoanket.vn

HÀ NAM: KẾT QUẢ XẾP HẠNG CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2017 CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH VÀ UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH

Ngày 30/11/2017, UBND tỉnh Hà Nam ký Quyết định số 2081/QĐ-UBND công bố kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố tỉnh Hà Nam.

Năm 2017, tỉnh đã đánh giá công tác cải cách hành chính của 19 sở, ban, ngành và 6 huyện, thành phố thuộc tỉnh.

Qua đánh giá, 06 Sở, ban, ngành có Chỉ số cải cách hành chính được xếp loại xuất sắc là: Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Ban Quản lý các khu công nghiệp và Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh. Đây là những đơn vị có Chỉ số đạt trên 90 điểm, trong đó dẫn đầu là Sở Y tế, đạt 96 điểm, xếp thứ nhất. Sở Tài nguyên và Môi trường là đơn vị có điểm chỉ số thấp nhất trong khối sở ngành, đạt 80,6 điểm (thấp hơn 15,4 điểm so với đơn vị dẫn đầu).

Đối với khối huyện, thành phố có 03 đơn vị được xếp loại xuất sắc đó là: Ủy ban nhân dân huyện Duy Tiên, Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý, trong đó dẫn đầu là Ủy ban nhân dân huyện Duy Tiên, đạt 93,9 điểm. UBND huyện Bình Lục là đơn vị xếp cuối bảng xếp hạng khối huyện, thành phố, đạt 83,9 điểm (thấp hơn đơn vị dẫn đầu 10 điểm).

Trên cơ sở kết quả xếp loại chỉ số cải cách hành chính năm 2017, UBND tỉnh Hà Nam đã yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức, quán triệt, rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính của các đơn vị trong các năm tiếp theo./.

Ngọc Anh – Vụ CCHC, Bộ Nội vụ (tổng hợp từ nguồn của UBND tỉnh Hà Nam)

BÌNH DƯƠNG: XÂY DỰNG MÔ HÌNH “CHÍNH QUYỀN THÂN THIỆN, CÔNG SỞ THÂN THIỆN”

Ngày 14/12, UBND tỉnh Bình Dương tổ chức Hội nghị sơ kết việc xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện, công sở thân thiện” năm 2016 - 2017.

Trên cơ sở kết quả thực hiện thí điểm tại 35 cơ quan, đơn vị, ngày 30/12/2015, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4760/KH-UBND triển khai việc xây dựng mô hình “Chính quyền thân

thiện của dân, do dân, vì dân” và “Công sở thân thiện vì nhân dân phục vụ” cho tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Công tác kiểm tra, giám sát được duy trì thường xuyên nhằm đôn đốc, nhắc nhở đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc các nội dung trong xây dựng mô hình, nhất là chấp hành nghiêm túc các quy định, quy chế về tiếp công dân, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thi hành công vụ.

Hầu hết các cơ quan, đơn vị đã xây dựng các bảng phương châm hành động “5 biết, 3 thể hiện” (5 biết: Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin, xin lỗi và cảm ơn; 3 thể hiện: Tôn trọng, văn minh, gần gũi). Thực hiện kịp thời các mẫu thư (cảm ơn, xin lỗi, chúc mừng, chia buồn) và phiếu khảo sát mức độ hài lòng của nhân dân khi đến liên hệ giải quyết công việc.

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, ông Đặng Minh Hưng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương ghi nhận và biểu dương những kết quả đạt được trong xây dựng “Chính quyền thân thiện, công sở thân thiện” trên địa bàn tỉnh. Phó Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp đối thoại, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính...

Nguồn: vietnamplus.vn

NINH THUẬN: KHAI TRƯƠNG ĐIỂM DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH

Ngày 13/12, Bưu điện tỉnh Ninh Thuận khai trương điểm cung cấp dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích tại huyện Thuận Nam.

Bưu điện tỉnh đã thí điểm ký với 19 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện các dịch vụ nhận, chuyển phát chứng minh nhân dân, hồ sơ bảo hiểm, cấp đổi giấy phép lái xe, chi trả lương hưu, bảo trợ xã hội,... tại 26 bưu cục và bưu điện văn hóa xã, với hơn 44 nghìn bưu gửi, giúp người dân tiết kiệm chi phí, thời gian đi lại và nhận kết quả....

Nguồn: nhandan.com.vn

BÀ RỊA – VŨNG TÀU: KHÉP LẠI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ, TIẾN SĨ NƯỚC NGOÀI

Ngày 13/12, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã tổng kết Chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài giai đoạn 2010-2015. Với tổng kinh phí gần 60 tỉ đồng cho 56 trường hợp đủ điều kiện tham gia, hiện đã có 37 trường hợp đã tốt nghiệp về nước và bố trí việc làm; 5 trường hợp đang theo học; có 14 trường hợp xin rút khỏi chương trình.

Theo đánh giá của UBND tỉnh, các lĩnh vực, ngành nghề được chương trình lựa chọn đào tạo đều bám sát theo yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Các trường hợp đã tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài đều xếp loại khá trở lên. Các ứng viên sau khi tốt nghiệp về nước đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận, phân công bố trí công việc phù hợp với chuyên môn đào tạo.

Tuy nhiên, Chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài giai đoạn 2010 - 2015 vẫn gặp rất nhiều khó khăn, hạn chế, chưa phù hợp với quy định, cần rút kinh nghiệm. Một số ít ứng viên sau khi về nước được bố trí công tác vẫn còn hạn chế về kỹ năng vận dụng kiến thức chuyên ngành vào công tác Quản lý nhà nước, kỹ năng điều phối, sáng tạo trong công việc; một số trường hợp chưa chấp hành sự phân công, ra điều kiện lựa chọn cơ quan, đơn vị công tác. Nhiều trường hợp xin rút khỏi chương trình nên công tác thu hồi kinh phí chậm.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, ông Nguyễn Hồng Lĩnh, Bí thư Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu đã ghi nhận những nỗ lực, cố gắng của đội ngũ cán bộ tham gia Chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài giai đoạn 2010 - 2015. Trong giai đoạn tiếp theo, chương trình sẽ không tiếp tục nữa để rút kinh nghiệm và có sự điều chỉnh.

Việc đào tạo, nâng cao chất lượng cán bộ sẽ do các sở, ngành chủ động đề xuất cử cán bộ đi đào tạo và phục vụ lâu dài cho tỉnh; thi tuyển nhân lực bảo đảm công bằng, khách quan để tìm được người tài, hạn chế việc tỉnh phải bỏ kinh phí đào tạo.

Nguồn: laodong.vn

ĐỒNG THÁP: HẸN GIỜ ĐẾN NHÀ DÂN TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Ngày 14/12, ông Trần Văn Tấn – Giám đốc Trung tâm Hành chính công (TTHCC) tỉnh Đồng Tháp, cho biết kể từ ngày Trung tâm bắt đầu triển khai mô hình mới, đó là hẹn giờ đến tận nhà dân hướng dẫn kê khai, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

"UBND tỉnh quyết định làm việc này nhằm nâng cao tính phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, đồng thời giúp tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại, mang đến sự hài lòng của người dân một cách tốt nhất" - ông Tấn nói.

Theo chủ trương của UBND tỉnh Đồng Tháp, nếu người dân và doanh nghiệp ở tỉnh Đồng Tháp không thu xếp được thời gian đến TTHCC nộp hồ sơ thì có thể yêu cầu nhân viên đến tận nơi theo giờ họ mong muốn.

Tổng đài 02773.898989, hộp thư điện tử: thcc@dongthap.gov.vn và mạng xã hội facebook, zalo của UBND tỉnh sẽ tiếp nhận mọi yêu cầu của người dân. TTHCC sẽ chuyển thông tin đến Bưu điện tỉnh Đồng Tháp.

Ngay lập tức nhân viên bưu điện sẽ gọi điện hẹn giờ để đến tận nơi hướng dẫn kê khai rồi tiếp nhận hồ sơ mang về giao cho TTHCC giải quyết theo quy định.

Khi có kết quả, bưu điện chịu trách nhiệm chuyển kết quả đến tận nhà người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Khách hàng chọn mô hình này vẫn phải chờ các cơ quan chức năng giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, giống như hồ sơ nộp trực tiếp tại TTHCC và trả phí dịch vụ được tính theo giá bưu chính.

Mô hình hẹn giờ đến tận nhà được áp dụng đối với 46 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của 12 sở như:

Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn....

Nguồn: tuoitre.vn

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TRỰC TUYẾN CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Cung ứng dịch vụ hành chính công (DVHCC) trực tuyến là nội dung quan trọng trong thực hiện cải cách hành chính (CCHC), góp phần nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan nhà nước. Bài viết đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng cung ứng DVHCC trực tuyến của các cơ quan nhà nước (CQNN).

Một trong những nội dung trọng tâm trong việc triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 là đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giải quyết các thủ tục hành chính (TTHC) cho tổ chức và công dân[1]. Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 cũng xác định “nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công”[2] là một trong ba trọng tâm của chương trình tổng thể CCHC.

DVHCC trực tuyến là DVHCC và các dịch vụ khác của cơ quan nhà nước được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng. Việc ứng dụng CNTT để giải quyết các TTHC, cung ứng DVHCC góp phần rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, giảm chi phí hoạt động; tăng tính minh bạch trong hoạt động của CQNN, tạo sự thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp. Vì vậy, cần phải tiếp tục có những đổi mới để nâng cao chất lượng và hiệu quả của DVHCC trực tuyến.

1. Thực trạng cung ứng dịch vụ hành chính công trực tuyến ở các cơ quan nhà nước

Hiện nay, DVHCC trực tuyến ở nước ta được chia thành 4 mức độ sau:

- DVHCC trực tuyến mức độ 1 là DVHCC bảo đảm cung cấp đầy đủ các thông tin về TTHC và các văn bản có liên quan quy định về TTHC đó;

- DVHCC trực tuyến mức độ 2 là DVHCC trực tuyến đảm bảo yêu cầu ở mức độ 1 và cho phép người sử dụng tải về các mẫu văn bản và khai báo để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. Hồ sơ sau khi hoàn thiện được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ;

- DVHCC trực tuyến mức độ 3 là DVHCC trực tuyến đảm bảo mức độ 2 và cho phép người sử dụng điền và gửi trực tuyến các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ; các giao dịch trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ được thực hiện trên môi trường mạng; việc thanh toán lệ phí (nếu có) và nhận kết quả được thực hiện trực tiếp tại cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ;

- DVHCC trực tuyến mức độ 4 là DVHCC trực tuyến đảm bảo mức độ 3 và cho phép người sử dụng thanh toán lệ phí (nếu có) được thực hiện trực tuyến; việc trả kết quả có thể được thực hiện trực tuyến, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến người sử dụng[3].

Như vậy, mức độ 1 là mức độ đơn giản nhất của DVHCC trực tuyến, mức độ 4 là mức độ hoàn chỉnh nhất của DVHCC trực tuyến. Ở mức độ 4, người dùng được cung cấp dịch vụ hoàn chỉnh mà không cần đến gặp trực tiếp cơ quan, tổ chức. Như vậy, khi triển khai các DVHCC trực tuyến thì người dân, doanh nghiệp có thể kết nối dễ dàng với CQNN thông qua môi trường mạng. Qua đó, người dân được thụ hưởng dịch vụ thuận lợi, tiết kiệm chi phí cũng như thời gian đăng ký, làm các TTHC đặc biệt là tránh được tệ nạn những nhiễu, quan liêu, phiền hà từ những công chức giải quyết TTHC. Đồng thời, việc cung ứng dịch vụ công trực tuyến giúp CQNN giảm tải được áp lực công việc, giải quyết công việc nhanh hơn, thuận tiện, khoa học hơn.

Trong giai đoạn hiện nay, việc cung ứng DVHCC trực tuyến cho tổ chức và cá nhân được xác định là một trong những mục tiêu trọng tâm để hiện đại hóa nền hành chính, tiến tới xây dựng Chính phủ điện tử. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện tại các CQNN vẫn còn một số hạn chế sau đây:

Thứ nhất, các DVHCC chủ yếu được cung ứng ở mức độ thấp

Hiện nay, tỷ lệ DVHCC trực tuyến mức độ 3 và 4 ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ và ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương vẫn còn thấp. Theo đó, tỷ lệ DVHCC trực tuyến ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ mới đạt 75,3%, trong đó 96% là DVHCC trực tuyến mức độ 1 và 2, chỉ có khoảng 4% là DVHCC trực tuyến mức độ 3 và 4; tỷ lệ DVHCC trực tuyến ở các tỉnh, thành phố thuộc trung ương là 84,1%, trong đó hơn 97% là DVHCC trực tuyến mức độ 1 và 2, mức độ 3 và 4 chỉ chiếm gần 3% so với DVHCC đã công bố[4].

Như vậy có thể thấy rằng, trong cung ứng DVHCC trực tuyến hiện nay thì DVHCC mức độ 1 và mức độ 2 vẫn chiếm số lượng rất lớn. Trong khi đó, “các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao (mức độ 3, 4) cung cấp cho người dân và doanh nghiệp còn chưa nhiều; còn ít hồ sơ, TTHC được nộp, xử lý trực tuyến”[5]. Báo cáo của Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại Hội nghị sơ kết công tác CCHC giai đoạn 2011 - 2015 và triển khai Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020 cũng khẳng định: “Số lượng dịch vụ công cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 còn hạn chế”.

Thứ hai, việc xây dựng và vận hành cổng thông tin điện tử phục vụ cung ứng DVHCC trực tuyến còn hạn chế

Hiện nay, tất cả các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã xây dựng và đưa vào hoạt động trang thông tin điện tử (cổng thông tin điện tử) chính thức. Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011 - 2020 xác định mục tiêu là “100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện trở lên có cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định; cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2 và hầu hết các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3 tới người dân và doanh nghiệp”. Tuy nhiên, nhiều trang thông tin điện tử (cổng thông tin điện tử) của các CQNN còn thiếu tính cập nhật và không đầy đủ dữ liệu về hồ sơ, thủ tục liên quan đến DVHCC. Do đó, việc cung ứng DVHCC trực tuyến vẫn còn gặp nhiều khó khăn, chưa hiệu quả và việc giải quyết TTHC, cung ứng DVHCC trực tuyến lại càng khó khăn, “ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan

hành chính còn hạn chế. Cơ sở dữ liệu tại các cơ quan hành chính hiện nay có rất nhiều nhưng để trích xuất, chia sẻ thông tin còn gặp nhiều vướng mắc”[6].

Bên cạnh đó, do chúng ta còn thiếu cơ sở dữ liệu liên quan đến tổ chức và công dân[7] nên khi thực hiện cung ứng DVHCC trực tuyến, các CQNN không đủ cơ sở để kiểm tra xem người gửi yêu cầu thực hiện DVHCC đó có phải là người có nhu cầu và đủ điều kiện để giải quyết TTHC hay không. Vì vậy, có thể làm lãng phí thời gian của người thụ lý hồ sơ khi phải nhận các hồ sơ không có thực, giải quyết các TTHC cho cá nhân không đủ điều kiện.

Thứ ba, các thông tin, TTHC liên quan đến DVHCC trực tuyến chưa được cập nhật đầy đủ

Trên cổng thông tin điện tử, các CQNN đã công bố công khai Bộ TTHC để phục vụ việc thực hiện cung ứng DVHCC trực tuyến cho tổ chức, công dân. Tuy nhiên, việc thống kê, rà soát, phân chia lĩnh vực TTHC của các địa phương còn rất khác nhau, chưa thống nhất. Mặt khác, nhiều quy định của pháp luật đã thay đổi nhưng các TTHC để thực hiện các DVHCC trực tuyến vẫn chưa được cập nhật, sửa đổi, “công bố, công khai TTHC trong thời gian qua còn chậm, còn tình trạng công khai TTHC đã hết hiệu lực”[8].

Theo quy định hiện hành, các CQNN phải có trách nhiệm đăng tải toàn bộ thông tin về DVHCC trực tuyến trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Thông tin về DVHCC trực tuyến phải được cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa kịp thời ngay sau khi có sự thay đổi. Đồng thời, cổng thông tin điện tử của CQNN phải có mục “Dịch vụ công trực tuyến” thông báo danh mục các DVHCC trực tuyến đang thực hiện và nêu rõ mức độ của dịch vụ. Các dịch vụ được tổ chức, phân loại theo ngành, lĩnh vực để thuận tiện cho việc khai thác sử dụng. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, các thông tin hồ sơ về DVHCC trực tuyến trên các cổng thông tin này cũng chưa thật sự đầy đủ[9].

Thứ tư, đội ngũ công chức, viên chức chuyên trách về CNTT ở nhiều CQNN còn thiếu

Để thực hiện việc cung ứng DVHCC trực tuyến thì cần phải phát huy vai trò của đội ngũ công chức chuyên trách CNTT. Tuy nhiên, theo số liệu của Báo cáo chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT Việt Nam năm 2014, tỷ lệ này ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ mới chỉ là 3,6%, ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là 1,1 %[10]. Với số lượng này, các CQNN không thể bảo đảm cung ứng đầy đủ DVHCC trực tuyến theo yêu cầu Chính phủ đề ra.

2. Một số kiến nghị

Để nâng cao chất lượng cung ứng DVHCC trực tuyến, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử ở nước ta hiện nay nhằm mang lại nhiều hơn nữa lợi ích cho người dân, tổ chức, chúng tôi có một số kiến nghị sau:

Thứ nhất, tiếp tục tuyên truyền về lợi ích của việc cung ứng các DVHCC trực tuyến

DVHCC trực tuyến mang lại nhiều lợi ích cho người dân, việc cung ứng DVHCC trực tuyến góp phần thực hiện Chính phủ điện tử, nâng cao hình ảnh thân thiện, chuyên nghiệp của CQNN. Do đó, cần đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các hội nghị, hội thảo và các hình thức khác nhằm nâng cao hiểu biết,

nhận thức của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp về các lợi ích trong việc cung ứng DVHCC trực tuyến, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, thúc đẩy CCHC, phát triển kinh tế - xã hội để mang lại nhiều lợi ích cho tổ chức, công dân.

Thứ hai, tiếp tục rà soát, chuẩn hóa toàn bộ các TTHC

Các Bộ, ngành, địa phương phải tăng cường tiến hành rà soát các TTHC đã công bố, thường xuyên cập nhật, xây dựng và sử dụng thống nhất biểu mẫu trong giao dịch giữa cơ quan, tổ chức và cá nhân, đáp ứng yêu cầu đơn giản, minh bạch và thuận tiện trong giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân. Tại cuộc họp Ban chỉ đạo CCHC năm 2016, Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình đã yêu cầu: “tiếp tục rà soát, bãi bỏ các TTHC rườm rà, gây phiền hà cho doanh nghiệp. Công bố công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp”[11]. Việc rà soát, chuẩn hóa các TTHC sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Thứ ba, đẩy mạnh việc xây dựng, vận hành cổng thông tin điện tử của các CQNN và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tổ chức và công dân

Cổng thông tin điện tử là nơi giao dịch chính thức giữa tổ chức, công dân với các CQNN. Vì vậy, các CQNN phải tiếp tục xây dựng và vận hành hiệu quả cổng thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cần chỉ đạo cho các cơ quan chức năng rà soát những quy định hiện hành về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của các CQNN để làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai xây dựng cổng thông tin điện tử cho cấp huyện, cấp xã; ban hành Quyết định phê duyệt danh mục dự án ứng dụng CNTT vào hoạt động của các CQNN, trong đó xác định dự án trọng tâm là xây dựng và nâng cấp Cổng thông tin điện tử của cấp huyện, cấp xã[12] để phục vụ việc cung ứng DVHCC trực tuyến.

Bên cạnh đó, khi xây dựng cổng thông tin điện tử, các Bộ, ngành, địa phương phải quan tâm đến việc kết nối thông tin, dữ liệu của Cổng thông tin điện tử này với Cổng thông tin điện tử của Chính phủ để xây dựng thành hệ thống thông suốt, hình thành Cổng thông tin quốc gia về cung ứng DVHCC trực tuyến.

Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ cũng xác định nhiệm vụ tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ; xây dựng Cổng dịch vụ công quốc gia để tích hợp tất cả các dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương. Do đó, đẩy mạnh việc xây dựng và vận hành cổng thông tin điện tử của CQNN tiến tới xây dựng Cổng dịch vụ công quốc gia là giải pháp tất yếu. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cung ứng DVHCC nhằm tăng số lượng các DVHCC trực tuyến và tăng mức độ của DVHCC trực tuyến, tiến tới đảm bảo “cung ứng các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 4, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ cá nhân, tổ chức mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau”[13].

Mặt khác, để việc giải quyết các TTHC cho tổ chức và công dân được đảm bảo thì yêu cầu đặt ra là phải xây dựng được cơ sở dữ liệu về tổ chức và công dân. Cơ sở dữ liệu sẽ cung cấp cho CQNN những thông tin đầy đủ và chuẩn xác để tra cứu, xác nhận thông tin của tổ chức, công dân gửi yêu cầu thực hiện các TTHC liên quan đến DVHCC trực tuyến. Ngày 22/5/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 714/QĐ-TTg về Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia cần ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử. Do đó, các Bộ, ngành cần tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng các cơ sở dữ liệu để phục vụ việc khai thác các thông tin trong quá trình giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân.

Thứ tư, đào tạo nguồn nhân lực về CNTT trong các CQNN

CNTT là lĩnh vực khoa học công nghệ đặc thù, luôn có sự thay đổi nhanh chóng. Vì vậy, để ứng dụng có hiệu quả CNTT trong cung ứng DVHCC trực tuyến, rất cần đội ngũ công chức, viên chức giỏi về các kỹ năng CNTT. Do đó, các CQNN cần tiếp tục đẩy mạnh việc bồi dưỡng, trang bị kiến thức về CNTT cho đội ngũ công chức, viên chức, nhất là đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp giải quyết các TTHC cho tổ chức và công dân. Ngoài ra, cần phải đặc biệt quan tâm việc tuyển dụng và sử dụng đội ngũ công chức, viên chức chuyên trách CNTT ở các CQNN để đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong cung ứng DVHCC trực tuyến.

Các CQNN cần tiếp tục nâng cao tỷ lệ cán bộ chuyên trách về CNTT. Cần tuyển dụng, sắp xếp, bố trí, quản lý đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tại CQNN một cách hợp lý, khoa học. Trong đó, cần quy định rõ ràng, cụ thể đối tượng được giao đảm nhận những công việc liên quan đến lĩnh vực CNTT của cơ quan đơn vị nói riêng, các đối tượng làm các công việc quản lý nhà nước về CNTT của ngành, của địa phương nói chung, từ đó quy định vai trò, trách nhiệm, nhiệm vụ của đội ngũ công chức, viên chức làm công tác chuyên trách CNTT. Muốn vậy phải xác định rõ vai trò cụ thể của từng đối tượng làm việc liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp, tính chất công việc phải liên quan đến ứng dụng và phát triển CNTT.

Thứ năm, tăng cường kiểm tra, giám sát, khen thưởng và xử lý trách nhiệm trong thực hiện cung ứng DVHCC trực tuyến

Để cung ứng DVHCC trực tuyến có hiệu quả, đòi hỏi phải tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại các CQNN. Cần xây dựng quy định về cơ chế báo cáo, cập nhật tự động về các giao dịch của từng cơ quan, đơn vị trên hệ thống mạng internet về một đầu mối. Khi thực hiện kiểm tra, đánh giá phải kịp thời có các hình thức khen thưởng các cơ quan, đơn vị làm tốt, có tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng cao. Đồng thời, phải có các biện pháp chế tài, xử lý đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong cung ứng DVHCC trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

Ngoài ra, để nâng cao chất lượng DVHCC trực tuyến, các CQNN cần phải tổ chức việc đánh giá mức độ hài lòng và chất lượng của DVHCC trực tuyến căn cứ theo tiêu chuẩn chất lượng đã được công bố để xây dựng tiêu chí đánh giá hợp lý. Công tác đánh giá mức độ hài lòng và chất lượng dịch vụ cần được thực hiện độc lập, thường xuyên, liên tục. Báo cáo đánh

giá độc lập về chất lượng DVCHC trực tuyến sẽ là cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc xây dựng chiến lược, nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với các DVHCC trực tuyến của CQNN cung cấp, đó còn là cơ sở để hoàn thiện công tác quản lý của Nhà nước về cung ứng các DVHCC trực tuyến của các CQNN trong các lĩnh vực khác nhau.

Thứ sáu, quy định trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết TTHC và cung ứng DVHCC trực tuyến

Các Bộ, ngành, địa phương cần bổ sung quy định về chế độ trách nhiệm người đứng đầu các CQNN liên quan đến việc giải quyết TTHC và cung ứng DVHCC trực tuyến cho tổ chức và công dân. Quy định này xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc giải quyết các công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan đơn vị trong thực thi công vụ./.

[1] Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 về ban hành Chương trình tổng thể CCHC xác định một trong những mục tiêu của hiện đại hóa nền hành chính là “Ứng dụng CNTT - truyền thông trong quy trình xử lý công việc của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân, đặc biệt là trong hoạt động DVHCC, dịch vụ công của đơn vị sự nghiệp công”.

[2] Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011 - 2020 xác định “trọng tâm CCHC trong giai đoạn 10 năm tới là: cải cách thể chế; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chú trọng cải cách chính sách tiền lương nhằm tạo động lực thực sự để cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ có chất lượng và hiệu quả cao; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công”.

[3] Ngày 19/10/2016, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg quy định việc trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

[4] Xem Báo cáo chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT Việt Nam năm 2014 (Báo cáo Vietnam ICT Index 2014).

[5] Báo cáo tham luận của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Hội nghị sơ kết công tác CCHC giai đoạn 2011 - 2015 và triển khai Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020, Tài liệu của Ban chỉ đạo CCHC Chính phủ, tháng 7/2016.

[6] Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Báo cáo tại Hội nghị sơ kết công tác CCHC giai đoạn 2011 - 2015 và triển khai Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020.

[7] Báo cáo tham luận của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Hội nghị sơ kết công tác CCHC giai đoạn 2011 - 2015 và triển khai Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 cho biết “Việc triển khai các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quốc gia làm nền tảng cho phát triển Chính phủ điện tử còn chậm do thiếu kinh phí”.

[8] Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, t.lđđ.

[9] Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, t.lđđ.

[10] Xem Báo cáo chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT Việt Nam năm 2014 (Báo cáo Vietnam ICT Index 2014).

[11] Xem Thông báo số 409/TB-VPCP ngày 15/12/2016 của Văn phòng Chính phủ.

[12] Thông báo số 307/TB-VPCP ngày 01/8/2014 của Văn phòng Chính phủ cho biết, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đã giao Văn phòng Chính phủ chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức xây dựng hệ thống Cổng thông tin điện tử thống nhất thông suốt 4 cấp hành chính từ trung ương đến địa phương.

[13] Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh điều này.

ThS. Nguyễn Đặng Phương Truyền - Học viện Hành chính quốc gia, Cơ sở thành phố Hồ Chí Minh

Nguồn: nclp.org.vn

CẦN CƠ CHẾ GIÁM SÁT ĐẶC BIỆT ĐỂ NHỮNG “QUẢ ĐÁM THÉP” MẠNH LÊN

Chuyên gia kinh tế - TS Lê Đình Ân - Nguyên Giám đốc Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế xã hội Quốc gia, Bộ Kế hoạch Đầu tư - khẳng định: Tình trạng các Tổng Công ty, DN Nhà nước bị thua lỗ, thất thoát vốn Nhà nước là do các ngành chủ quản buông lỏng quản lý Nhà nước. Các cơ quan của Nhà nước từ lâu lăm rồi buông lỏng vai trò quản lý của mình. “Ví như vụ thất thoát 800 tỉ của ngành dầu khí, tại sao Ngân hàng Nhà nước không biết để “thổi còi”. Hay các dự án đầu tư ra nước ngoài không hiệu quả, tại sao cơ quan chịu trách nhiệm đầu tư ra nước ngoài lại không thẩm định và có ý kiến. Vì vậy, sự thua lỗ, thất thoát tài sản tại các Tổng Công ty, DN Nhà nước của các ngành đầu tiên do các cơ quan Nhà nước, các ngành đã buông lỏng quản lý và không làm tròn chức năng của mình trong thời gian khá dài. Thứ hai là phân cấp chính sách của chúng ta không ổn định và không có cơ chế giám sát, công cụ giám sát của Nhà nước đã bị buông lỏng” - TS Lê Đình Ân nhấn mạnh.

Một vấn đề khác là cơ chế chính sách không được duy trì lâu dài mà luôn luôn thay đổi làm cho DN rất khó ứng phó, nhiều chính sách hiện nay thay đổi đến mức làm cho DN vận dụng chính sách nào cũng được. Chính sách không rõ ràng, không chặt chẽ, tạo kẽ hở để DN “vận dụng”. “Chính vì vậy mà đã xảy ra hàng loạt DN lớn làm ăn thua lỗ, đổ bể như Vinalines, Vinashin, các DN trong ngành caosu, dầu khí, các “ngân hàng không đồng”, các tập đoàn lớn càng được hưởng nhiều ưu đãi thì càng “chết sâu”. Đây là lỗ hổng của mình về cơ chế chính sách cần xiết lại. Nhà nước cần dựa vào chính sách để Quốc hội và các cơ quan của chính phủ giám sát. Nếu không tăng cường giám sát toàn diện thì sắp tới sẽ còn nhiều tập đoàn bị thua lỗ chứ không riêng gì những tập đoàn lớn của ngành dầu khí, caosu” - TS Lê Đình Ân thẳng thắn bày tỏ quan điểm.

Ở góc nhìn của mình, chuyên gia kinh tế PGS.TS Ngô Trí Long nêu quan điểm: “Nhiều tập đoàn lớn được thành lập trước đây không hẳn vì lợi ích chung của đất nước, mà còn vì lợi ích nhóm, lợi ích của chính cá nhân họ. Năng lực quản lý của các DN này rất yếu kém. Nhiều tập đoàn là sản phẩm của quan chức Nhà nước, nên sờ vào đâu cũng thấy vấn đề: Dầu khí, Vinashin,

Vinalines... Người đứng đầu những DN này đều bị “dính chàm” ở mức nghiêm trọng đáng báo động”.

Để khắc phục vấn đề này, theo TS Ngô Trí Long, Nhà nước cần xem lại mô hình quản lý có phù hợp hay không. Bên cạnh đó cách chọn người, công tác kiểm tra giám sát cần xem xét lại và cần mạnh dạn cắt bỏ những mô hình không hiệu quả và tái cơ cấu mạnh mẽ các DN, các tập đoàn Nhà nước. Tuy nhiên, TS Ngô Trí Long cũng băn khoăn, nếu mình chưa nghiên cứu được mô hình xem hiệu quả như thế nào mà vội vàng áp dụng là rất mạo hiểm. “Nhà nước đang bàn thảo xem có nên thành lập một ủy ban hay một cơ quan quản lý chung các DN. Trong khi Nhà nước còn không thể quản lý nổi các DN, thì liệu cơ quan mới thành lập này có làm được vai trò đó không, cần phải xem xét lại” - TS Ngô Trí Long cảnh báo....

Nguồn: laodong.vn

THANH HÓA: CHỦ TỊCH UBND HUYỆN HOÀNG HÓA KÝ NHIỀU QUYẾT ĐỊNH TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM SAI QUY ĐỊNH

Theo kết luận thanh tra của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa, chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa đã ký quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm nhiều cán bộ sai quy định nhà nước từ tháng 1/2011 đến 7/2015.

Theo kết luận của Thanh tra Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa vừa công bố, trong đợt tuyển dụng năm 2012, đối với chuyên ngành tài chính - ngân hàng đăng ký tuyển hai người nhưng chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa lại ký tuyển dụng lên ba người.

Chuyên ngành môi trường và xã hội học mỗi chuyên ngành đăng ký một người nhưng không tuyển dụng người nào, mặc dù các đối tượng tham gia thi đều đạt.

Bên cạnh đó, chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa còn ký tuyển hàng loạt cán bộ công chức không qua thi tuyển gồm ông Lê Văn Lộc làm phó trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, bà Lê Thu Lan và bà Hoàng Thị Oanh làm phó trưởng Phòng GD-ĐT, ông Nguyễn Văn Hải thành viên chức Trạm khuyến nông huyện.

Riêng ông Lê Huy Cường từ chủ tịch UBND xã Hoàng Hợp, không qua thi tuyển công chức, được bổ nhiệm Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Kết luận của Thanh tra Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa nêu rõ việc chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa ký quyết định bổ nhiệm, tuyển dụng các trường hợp nêu trên vi phạm các quy định của Bộ Nội vụ. Bởi muốn trở thành công chức, viên chức phải tham gia kỳ thi tuyển hoặc xét tuyển công chức, viên chức.

Ngoài những sai phạm nêu trên, kết luận của Thanh tra Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa còn nêu rõ ngày 11/3/2010, chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành quyết định quy định về những người được ưu tiên tuyển dụng làm công chức cấp xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh phải có chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh công chức.

Tuy nhiên, sau đó chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa đã ký nhiều quyết định tuyển dụng trái quy định của UBND tỉnh....

Nguồn: tuoitre.vn

CHÍNH SÁCH THU HÚT, TẠO NGUỒN CÁN BỘ TỪ SINH VIÊN TỐT NGHIỆP XUẤT SẮC, CÁN BỘ KHOA HỌC TRẺ

Ngày 05/12/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 140/2017/NĐ-CP về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (Nghị định số 140/2017/NĐ-CP).

Theo đó, đối tượng, tiêu chuẩn áp dụng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ là sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây: Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông; Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học – kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học; Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, dược học trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây: Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều này; Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, dược học trong độ tuổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học

và công nghệ tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này.

Nguyên tắc thực hiện chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữ cá khâu phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, sử dụng và đãi ngộ. Bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, công khai, minh bạch, khách quan và cạnh tranh. Ưu tiên bố trí số biên chế nhà nước chưa sử dụng để thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào làm việc nhưng phải phù hợp với ngành nghề đào tạo và vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Phát hiện sinh viên xuất sắc

Hàng năm, các cơ sở giáo dục đại học phát hiện, lập danh sách những sinh viên đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp danh sách gửi Bộ Nội vụ để xem xét, đưa vào diện áp dụng chính sách.

Đối với sinh viên là người Việt Nam tốt nghiệp loại xuất sắc tại các cơ sở giáo dục đại học ở nước ngoài đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này, Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao theo dõi, phát hiện, lập danh sách gửi Bộ Nội vụ để xem xét, đưa vào diện áp dụng chính sách.

Phát hiện cán bộ khoa học trẻ

Hàng năm, các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 1 và cơ sở giáo dục đại học phát hiện tổng hợp, lập danh sách những cán bộ khoa học trẻ đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định này gửi Bộ Nội vụ để xem xét, đưa vào diện áp dụng chính sách.

Đối với cán bộ khoa học trẻ là người Việt Nam tại các cơ sở giáo dục đại học ở nước ngoài đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định này, Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao theo dõi, phát hiện, lập danh sách gửi Bộ Nội vụ để xem xét, đưa vào diện áp dụng chính sách.

Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định này được tuyển dụng thông qua xét tuyển. Bộ Quốc phòng và Bộ Công an thực hiện việc xét tuyển theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Công an nhân dân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nội dung xét tuyển, xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định này và Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ sau khi được tuyển dụng phải thực hiện chế độ tập sự trong thời gian ít nhất là 03 tháng và không quá 12 tháng, trừ trường hợp đã có thời gian từ đủ 12 tháng trở lên thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu của vị trí tuyển dụng. Trong thời gian tập sự sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ được hưởng 100% mức lương và phụ cấp tăng thêm quy định tại Điều 11 Nghị định này.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2018.

Anh Cao – Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Hội đồng Lý luận Trung ương:

Đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Bí thư Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương được Bộ Chính trị phân công phụ trách Hội đồng Lý luận Trung ương.

Bộ Công an:

Quyết định điều động, bổ nhiệm Đại tá Lê Văn Tuyền, Phó Cục trưởng Cục Tham mưu, Tổng cục Chính trị Công an nhân dân, Bộ Công an giữ chức vụ Giám đốc Công an tỉnh Đắk Nông.

Điều động, bổ nhiệm Đại tá Hồ Quang Thắng, Phó Cục trưởng Cục An ninh Tây Nguyên giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Đắk Nông.

Sơn La:

Quý Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh được chuyển về trực thuộc UBND tỉnh, kể từ ngày 1/12/2017.

Ông Sòi Ngọc Dũng, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Quý Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, kể từ ngày 1/12/2017.

Ông Lê Mạnh Thắng, nguyên Phó Giám đốc Quý Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Quý Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, kể từ ngày 1/12/2017.

Sóc Trăng:

Ông Phan Văn Sáu, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng được bầu giữ chức danh Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Sóc Trăng, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Vĩnh Phúc:

Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Giám đốc Sở Y tế giữ được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc.

Quảng Bình:

Ông Nguyễn Chung Nguyên, Phó Chủ tịch UBND thành phố Đồng Hới được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Ban quản lý dự án xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Bình.

Ông Trần Tiến Hải, Phó Giám đốc Sở Tư pháp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Quảng Bình.

Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Nguyễn Phi Khanh được điều động giữ chức vụ Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Bình.

Chi cục trưởng Chi cục Quản lý trị trường, Sở Công Thương Vũ Quang Thắng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Quảng Bình.

Gia Lai:

Ông Đào Trọng Giáp, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai được chuyển về công tác tại Cục THADS tỉnh và được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục THADS tỉnh Gia Lai, từ ngày 1/12/2017.

Hậu Giang:

Điều động, bổ nhiệm ông Hồ Tấn Hoàng, Phó Chủ tịch UBND huyện Châu Thành A, giữ chức Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh.

Tiếp nhận và bổ nhiệm ông Phạm Trường Giang, Trưởng phòng Cơ yếu - Công nghệ thông tin Văn phòng Tỉnh ủy, giữ chức Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh.

Điều động, bổ nhiệm ông Trương Minh Tác, Trưởng phòng Phòng Tin học, Văn phòng UBND tỉnh giữ chức Phó Giám đốc Trung tâm hành chính công tỉnh.

Quảng Ngãi:

Quyết định bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Phú Đức, Trưởng phòng Nội chính - Văn xã và Xây dựng Đảng Báo Quảng Ngãi giữ chức Phó Tổng Biên tập Báo Quảng Ngãi, kể từ ngày 15/11/2017.

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines):

Quyết định bổ nhiệm các ông: Phạm Anh Tuấn, Lê Quang Trung giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty.

Nguồn: baochinhphu.vn